



UniFlood M gen2: Đèn pha công suất cao với tính mô-đun thực thụ

UniFlood M G2

Philips UniFlood M gen2 là đèn pha LED tiết kiệm chi phí, sử dụng được ở ngoài trời, được thiết kế để dùng cho các ứng dụng chiếu pha mặt tiền, phong cảnh và ngoài trời. Sản phẩm được thiết kế dạng hình chữ nhật, theo kiểu mô-đun, mạnh mẽ, có chóa quang học hiệu quả cao nên là giải pháp chiếu sáng lý tưởng cho mọi khu vực từ cầu và mặt tiền nhiều tầng, cho đến các địa danh và di tích. Đèn pha LED này có các màu trắng, màu đơn sắc, RGB, RGBW và màu trắng có thể điều chỉnh. Phụ kiện gồm sáu thấu kính tán quang khác nhau, từ chiếu điểm góc hẹp đến chiếu pha góc rộng và có tùy chọn điều khiển DMX512/RDM. Đèn pha có dạng mô-đun đích thực giúp cho các kiến trúc sư và nhà thiết kế thỏa sức khám phá vô vàn ý tưởng cũng như kiểu dáng thiết kế bất tận.

Lợi ích

- Tính linh hoạt trong thiết kế thật tuyệt vời với các lựa chọn điều khiển và đầu nghiêng riêng
- Tạo hiệu ứng ánh sáng phù hợp với sáu thấu kính tán quang khác nhau (chiếu điểm góc hẹp đến chiếu pha góc rộng)
- Dễ dàng điều khiển với DMX512/RDM
- Một sự lựa chọn mạnh mẽ đạt tiêu chuẩn IP66 để sử dụng ngoài trời

Tính năng

- Tiêu chuẩn: RGBW, RGB, 2700 K, 3000 K và 4000 K
- Có một số màu đơn sắc, 5000 K tùy chọn và màu trắng có thể điều chỉnh
- Chiều dài linh hoạt từ 155 đến 569 mm
- Góc nghiêng có thể điều chỉnh cho mỗi đầu và cả bộ đèn
- Khung thép

UniFlood M G2

Ứng dụng

- Cầu, Tượng đài, Mặt tiền
- Công viên và Quảng trường
- Cảnh quan

Cảnh báo và An toàn

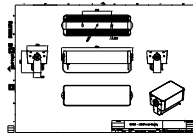
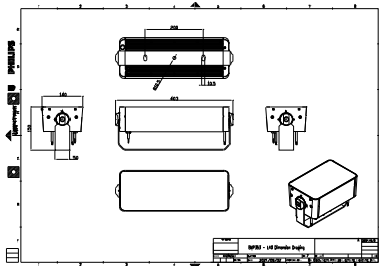
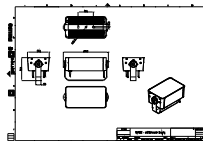
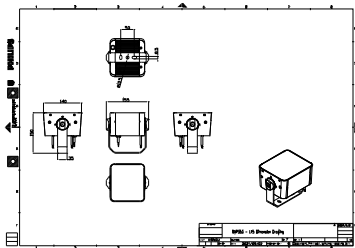
- Chỉ sử dụng ngoài trời.

Phiên bản

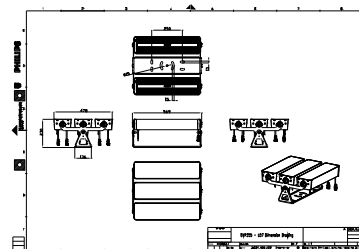
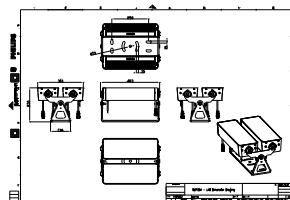
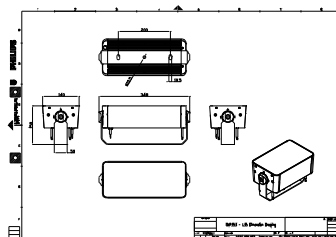
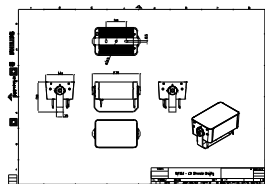
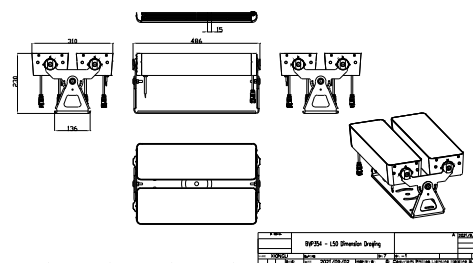
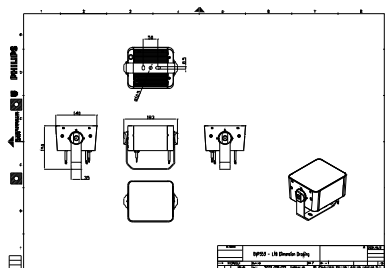
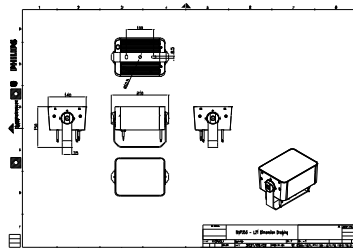
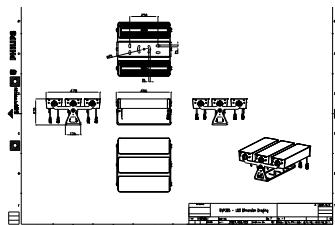


UniFlood M Gen2

Bản vẽ kích thước



Bản vẽ kích thước



Bản vẽ kích thước



Thông tin chung	
Bao gồm bộ điều khiển	Có
Thông tin kỹ thuật về đèn	
Chỉ số hoàn màu (CRI)	>80
Cơ khí và vỏ đèn	
Kiểu chụp quang học	Kính trong suốt
Màu vỏ đèn	Ghì sẫm
Mã bảo vệ khỏi tác động cơ học	IK06
Mã bảo vệ chống xâm nhập	IP66
Phê duyệt và ứng dụng	
Đấu CE	Có
Ký hiệu tính dễ cháy	Để lắp trên các bề mặt thường bắt cháy

Thông tin kỹ thuật về đèn

Order Code	Full Product Name	Màu sắc nguồn sáng	Nhiệt độ màu tương quan	
			(Đánh định)	Quang thông
911401746873	BVP353 30LED 30K 220V L30 10	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	4.710 lm
911401746933	BVP353 32LED RGBWW 220V L30 10 DMX	RGBW	-	2.855 lm
911401746943	BVP353 32LED RGBNW 220V L30 10 DMX	RGBW	-	2.985 lm
911401746973	BVP353 30LED 40K 220V L30 15	840 trắng trung tính	4000 K	5.520 lm
911401746983	BVP353 30LED 27K 220V L30 15 DMX	827 ánh sáng trắng ấm	2700 K	4.430 lm
911401747013	BVP353 30LED RGB 220V L30 15 DMX	RGB	-	2.620 lm
911401747033	BVP353 32LED RGBNW 220V L30 15 DMX	RGBW	-	3.130 lm
911401747053	BVP353 30LED 30K 220V L30 30	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	5.125 lm
911401747103	BVP353 30LED RGB 220V L30 30 DMX	RGB	-	2.715 lm
911401747113	BVP353 32LED RGBWW 220V L30 30 DMX	RGBW	-	3.105 lm
911401747133	BVP353 30LED 27K 220V L30 45	827 ánh sáng trắng ấm	2700 K	4.740 lm
911401747143	BVP353 30LED 30K 220V L30 45	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	4.945 lm
911401747213	BVP353 32LED RGBNW 220V L30 45 DMX	RGBW	-	3.130 lm
911401748733	BVP354 96LED RGBWW 220V L40 10 DMX	RGBW	-	10.505 lm
911401748743	BVP354 96LED RGBNW 220V L40 10 DMX	RGBW	-	10.975 lm
911401748853	BVP354 96LED 30K 220V L40 30	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	18.005 lm
911401748903	BVP354 96LED RGB 220V L40 30 DMX	RGB	-	8.885 lm
911401748913	BVP354 96LED RGBWW 220V L40 30 DMX	RGBW	-	11.425 lm
911401748943	BVP354 96LED 30K 220V L40 45	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	17.385 lm
911401749013	BVP354 96LED RGBNW 220V L40 45 DMX	RGBW	-	11.520 lm
911401749103	BVP354 120LED RGBNW 220V L50 10 DMX	RGBW	-	11.190 lm
911401749123	BVP354 120LED 30K 220V L50 15	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	19.795 lm

Order Code	Full Product Name	Màu sắc nguồn sáng	Nhiệt độ màu tương quan (Danh định)	Quang thông
911401749223	BVP354 120LED 40K 220V L50 30	840 trắng trung tính	4000 K	22.875 lm
911401749283	BVP354 120LED RGBNW 220V L50 30 DMX	RGBW	-	12.170 lm
911401749303	BVP354 120LED 30K 220V L50 45	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	19.795 lm
911401749363	BVP354 120LED RGBWW 220V L50 45 DMX	RGBW	-	11.255 lm
911401749373	BVP354 120LED RGBNW 220V L50 45 DMX	RGBW	-	11.750 lm
911401749453	BVP354 144LED RGBWW 220V L57 10 DMX	RGBW	-	14.395 lm
911401749463	BVP354 144LED RGBNW 220V L57 10 DMX	RGBW	-	15.030 lm
911401749553	BVP354 144LED RGBNW 220V L57 15 DMX	RGBW	-	15.785 lm
911401749573	BVP354 144LED 30K 220V L57 30	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	25.820 lm
911401749643	BVP354 144LED RGBNW 220V L57 30 DMX	RGBW	-	16.345 lm
911401749653	BVP354 144LED 27K 220V L57 45	827 ánh sáng trắng ấm	2700 K	23.900 lm
911401749693	BVP354 144LED 30K 220V L57 45 DMX	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	23.755 lm
911401749723	BVP354 144LED RGBWW 220V L57 45 DMX	RGBW	-	15.115 lm
911401749733	BVP354 144LED RGBNW 220V L57 45 DMX	RGBW	-	15.785 lm
911401748313	BVP353 72LED 30K 220V L57 10	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	11.870 lm
911401748323	BVP353 72LED 40K 220V L57 10	840 trắng trung tính	4000 K	13.245 lm
911401748373	BVP353 72LED RGBWW 220V L57 10 DMX	RGBW	-	7.195 lm
911401748383	BVP353 72LED RGBNW 220V L57 10 DMX	RGBW	-	7.515 lm
911401748393	BVP353 72LED 27K 220V L57 15	827 ánh sáng trắng ấm	2700 K	11.950 lm
911401748413	BVP353 72LED 40K 220V L57 15	840 trắng trung tính	4000 K	13.905 lm
911401748463	BVP353 72LED RGBWW 220V L57 15 DMX	RGBW	-	7.555 lm
911401748473	BVP353 72LED RGBNW 220V L57 15 DMX	RGBW	-	7.890 lm
911401748483	BVP353 72LED 27K 220V L57 30	827 ánh sáng trắng ấm	2700 K	12.375 lm
911401748503	BVP353 72LED 40K 220V L57 30	840 trắng trung tính	4000 K	14.405 lm
911401748553	BVP353 72LED RGBWW 220V L57 30 DMX	RGBW	-	7.825 lm
911401748563	BVP353 72LED RGBNW 220V L57 30 DMX	RGBW	-	8.170 lm
911401748573	BVP353 72LED 27K 220V L57 45	827 ánh sáng trắng ấm	2700 K	11.950 lm
911401748583	BVP353 72LED 30K 220V L57 45	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	12.465 lm
911401748643	BVP353 72LED RGBWW 220V L57 45 DMX	RGBW	-	7.555 lm
911401748653	BVP353 72LED RGBNW 220V L57 45 DMX	RGBW	-	7.890 lm
911401746153	BVP353 18LED 30K 220V L21 10	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	2.965 lm
911401746203	BVP353 18LED RGB 220V L21 10 DMX	RGB	-	1.565 lm
911401746223	BVP353 20LED RGBNW 220V L21 10 DMX	RGBW	-	1.945 lm

Order Code	Full Product Name	Màu sắc nguồn sáng	Nhiệt độ màu	Quang thông
			tương quan (Danh định)	
911401746243	BVP353 18LED 30K 220V L21 15	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	3.115 lm
911401746313	BVP353 20LED RGBNW 220V L21 15 DMX	RGBW	-	2.040 lm
911401746343	BVP353 18LED 40K 220V L21 30	840 trắng trung tính	4000 K	3.600 lm
911401746363	BVP353 18LED 30K 220V L21 30 DMX	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	2.995 lm
911401746403	BVP353 20LED RGBNW 220V L21 30 DMX	RGBW	-	2.115 lm
911401746413	BVP353 18LED 27K 220V L21 45	827 ánh sáng trắng ấm	2700 K	2.985 lm
911401746423	BVP353 18LED 30K 220V L21 45	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	3.115 lm
911401746473	BVP353 18LED RGB 220V L21 45 DMX	RGB	-	1.640 lm
911401745423	BVP353 12LED 27K 220V L15 10	827 ánh sáng trắng ấm	2700 K	1.760 lm
911401745433	BVP353 12LED 30K 220V L15 10	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	1.835 lm
911401745443	BVP353 12LED 40K 220V L15 10	840 trắng trung tính	4000 K	2.050 lm
911401745453	BVP353 12LED 27K 220V L15 10 DMX	827 ánh sáng trắng ấm	2700 K	1.615 lm
911401745463	BVP353 12LED 30K 220V L15 10 DMX	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	1.685 lm
911401745483	BVP353 12LED RGB 220V L15 10 DMX	RGB	-	960 lm
911401745493	BVP353 12LED RGBWW 220V L15 10 DMX	RGBW	-	1.175 lm
911401745503	BVP353 12LED RGBNW 220V L15 10 DMX	RGBW	-	1.225 lm
911401745513	BVP353 12LED 27K 220V L15 15	827 ánh sáng trắng ấm	2700 K	1.845 lm
911401745523	BVP353 12LED 30K 220V L15 15	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	1.925 lm
911401745533	BVP353 12LED 40K 220V L15 15	840 trắng trung tính	4000 K	2.150 lm
911401745553	BVP353 12LED 30K 220V L15 15 DMX	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	1.770 lm
911401745583	BVP353 12LED RGBWW 220V L15 15 DMX	RGBW	-	1.230 lm
911401745603	BVP353 12LED 27K 220V L15 30	827 ánh sáng trắng ấm	2700 K	1.915 lm
911401745613	BVP353 12LED 30K 220V L15 30	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	1.995 lm
911401745623	BVP353 12LED 40K 220V L15 30	840 trắng trung tính	4000 K	2.225 lm
911401745683	BVP353 12LED RGBNW 220V L15 30 DMX	RGBW	-	1.330 lm
911401745693	BVP353 12LED 27K 220V L15 45	827 ánh sáng trắng ấm	2700 K	1.845 lm
911401745703	BVP353 12LED 30K 220V L15 45	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	1.925 lm
911401745713	BVP353 12LED 40K 220V L15 45	840 trắng trung tính	4000 K	2.150 lm
911401745733	BVP353 12LED 30K 220V L15 45 DMX	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	1.770 lm
911401745753	BVP353 12LED RGB 220V L15 45 DMX	RGB	-	1.010 lm
911401745763	BVP353 12LED RGBWW 220V L15 45 DMX	RGBW	-	1.230 lm
911401745773	BVP353 12LED RGBNW 220V L15 45 DMX	RGBW	-	1.285 lm
911401747233	BVP353 36LED 30K 220V L35 10	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	6.205 lm

Order Code	Full Product Name	Màu sắc nguồn sáng	Nhiệt độ màu tương quan		Quang thông
			(Danh định)		
911401747243	BVP353 36LED 40K 220V L35 10	840 trắng trung tính	4000 K		6.925 lm
911401747293	BVP353 36LED RGBWW 220V L35 10 DMX	RGBW	-		3.640 lm
911401747303	BVP353 36LED RGBNW 220V L35 10 DMX	RGBW	-		3.805 lm
911401747333	BVP353 36LED 40K 220V L35 15	840 trắng trung tính	4000 K		7.270 lm
911401747393	BVP353 36LED RGBNW 220V L35 15 DMX	RGBW	-		3.995 lm
911401747403	BVP353 36LED 27K 220V L35 30	827 ánh sáng trắng ấm	2700 K		6.470 lm
911401747423	BVP353 36LED 40K 220V L35 30	840 trắng trung tính	4000 K		7.530 lm
911401747443	BVP353 36LED 30K 220V L35 30 DMX	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K		6.070 lm
911401747483	BVP353 36LED RGBNW 220V L35 30 DMX	RGBW	-		4.135 lm
911401747493	BVP353 36LED 27K 220V L35 45	827 ánh sáng trắng ấm	2700 K		6.245 lm
911401747563	BVP353 36LED RGBWW 220V L35 45 DMX	RGBW	-		3.825 lm
911401747573	BVP353 36LED RGBNW 220V L35 45 DMX	RGBW	-		3.995 lm
911401746513	BVP353 24LED 30K 220V L24 10	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K		3.770 lm
911401746523	BVP353 24LED 40K 220V L24 10	840 trắng trung tính	4000 K		4.205 lm
911401746563	BVP353 24LED RGB 220V L24 10 DMX	RGB	-		2.085 lm
911401746583	BVP353 24LED RGBNW 220V L24 10 DMX	RGBW	-		2.450 lm
911401746593	BVP353 24LED 27K 220V L24 15	827 ánh sáng trắng ấm	2700 K		3.795 lm
911401746603	BVP353 24LED 30K 220V L24 15	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K		3.955 lm
911401746613	BVP353 24LED 40K 220V L24 15	840 trắng trung tính	4000 K		4.415 lm
911401746673	BVP353 24LED RGBNW 220V L24 15 DMX	RGBW	-		2.575 lm
911401746693	BVP353 24LED 30K 220V L24 30	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K		4.100 lm
911401746743	BVP353 24LED RGB 220V L24 30 DMX	RGB	-		2.270 lm
911401746753	BVP353 24LED RGBWW 220V L24 30 DMX	RGBW	-		2.555 lm
911401746763	BVP353 24LED RGBNW 220V L24 30 DMX	RGBW	-		2.665 lm
911401746773	BVP353 24LED 27K 220V L24 45	827 ánh sáng trắng ấm	2700 K		3.795 lm
911401746783	BVP353 24LED 30K 220V L24 45	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K		3.955 lm
911401746793	BVP353 24LED 40K 220V L24 45	840 trắng trung tính	4000 K		4.415 lm
911401746853	BVP353 24LED RGBNW 220V L24 45 DMX	RGBW	-		2.575 lm
911401747943	BVP353 60LED 27K 220V L50 10	827 ánh sáng trắng ấm	2700 K		9.150 lm
911401747953	BVP353 60LED 30K 220V L50 10	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K		9.540 lm
911401748023	BVP353 60LED RGBNW 220V L50 10 DMX	RGBW	-		6.260 lm
911401748093	BVP353 60LED RGB 220V L50 15 DMX	RGB	-		5.480 lm
911401748113	BVP353 60LED RGBNW 220V L50 15 DMX	RGBW	-		6.575 lm
911401748123	BVP353 60LED 27K 220V L50 30	827 ánh sáng trắng ấm	2700 K		9.950 lm
911401748133	BVP353 60LED 30K 220V L50 30	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K		10.380 lm
911401748143	BVP353 60LED 40K 220V L50 30	840 trắng trung tính	4000 K		11.580 lm

Order Code	Full Product Name	Màu sắc nguồn sáng	Nhiệt độ màu tương quan (Danh định)	Quang thông
911401748203	BVP353 60LED RGBNW 220V L50 30 DMX	RGBW	-	6.810 lm
911401748213	BVP353 60LED 27K 220V L50 45	827 ánh sáng trắng ấm	2700 K	9.605 lm
911401748233	BVP353 60LED 40K 220V L50 45	840 trắng trung tính	4000 K	11.180 lm
911401748283	BVP353 60LED RGBWW 220V L50 45 DMX	RGBW	-	6.295 lm
911401748293	BVP353 60LED RGBNW 220V L50 45 DMX	RGBW	-	6.575 lm
911401745823	BVP353 16LED 30K 220V L18 10 DMX	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	2.145 lm
911401745863	BVP353 16LED RGBNW 220V L18 10 DMX	RGBW	-	1.490 lm
911401745883	BVP353 16LED 30K 220V L18 15	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	3.020 lm
911401745893	BVP353 16LED 40K 220V L18 15	840 trắng trung tính	4000 K	3.365 lm
911401745933	BVP353 15LED RGB 220V L18 15 DMX	RGB	-	1.260 lm
911401745973	BVP353 16LED 30K 220V L18 30	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	3.125 lm
911401746113	BVP353 15LED RGB 220V L18 45 DMX	RGB	-	1.260 lm
911401746133	BVP353 16LED RGBNW 220V L18 45 DMX	RGBW	-	1.565 lm
911401749763	BVP355 216LED 40K 220V L57 10	840 trắng trung tính	4000 K	39.740 lm
911401749813	BVP355 216LED RGBWW 220V L57 10 DMX	RGBW	-	21.590 lm
911401749913	BVP355 216LED RGBNW 220V L57 15 DMX	RGBW	-	23.675 lm
911401750023	BVP355 216LED 30K 220V L57 45	830 ánh sáng trắng ấm	3000 K	37.400 lm
911401750093	BVP355 216LED RGBNW 220V L57 45 DMX	RGBW	-	23.675 lm
911401750123	BVP355 180LED 40K 220V L50 10	840 trắng trung tính	4000 K	31.945 lm
911401750213	BVP355 180LED 40K 220V L50 15	840 trắng trung tính	4000 K	33.540 lm
911401750273	BVP355 180LED RGBNW 220V L50 15 DMX	RGBW	-	19.730 lm
911401750363	BVP355 180LED RGBNW 220V L50 30 DMX	RGBW	-	20.435 lm
911401750393	BVP355 180LED 40K 220V L50 45	840 trắng trung tính	4000 K	33.540 lm
911401747653	BVP353 48LED RGBWW 220V L40 10 DMX	RGBW	-	5.250 lm
911401747663	BVP353 48LED RGBNW 220V L40 10 DMX	RGBW	-	5.485 lm
911401747693	BVP353 48LED 40K 220V L40 15	840 trắng trung tính	4000 K	9.090 lm
911401747753	BVP353 48LED RGBNW 220V L40 15 DMX	RGBW	-	5.760 lm
911401747783	BVP353 48LED 40K 220V L40 30	840 trắng trung tính	4000 K	9.415 lm
911401747843	BVP353 48LED RGBNW 220V L40 30 DMX	RGBW	-	5.965 lm
911401747873	BVP353 48LED 40K 220V L40 45	840 trắng trung tính	4000 K	9.090 lm
911401747933	BVP353 48LED RGBNW 220V L40 45 DMX	RGBW	-	5.760 lm

Vận hành và điện

Order Code	Full Product Name	Mức tiêu thụ điện	Order Code	Full Product Name	Mức tiêu thụ điện
911401746873	BVP353 30LED 30K 220V L30 10	60 W	911401746983	BVP353 30LED 27K 220V L30 15 DMX	60 W
911401746933	BVP353 32LED RGBWW 220V L30 10 DMX	60 W	911401747013	BVP353 30LED RGB 220V L30 15 DMX	60 W
911401746943	BVP353 32LED RGBNW 220V L30 10 DMX	60 W	911401747033	BVP353 32LED RGBNW 220V L30 15 DMX	60 W
911401746973	BVP353 30LED 40K 220V L30 15	60 W	911401747053	BVP353 30LED 30K 220V L30 30	60 W

Order Code	Full Product Name	Mức tiêu thụ điện
911401747103	BVP353 30LED RGB 220V L30 30 DMX	60 W
911401747113	BVP353 32LED RGBWW 220V L30 30 DMX	60 W
911401747133	BVP353 30LED 27K 220V L30 45	60 W
911401747143	BVP353 30LED 30K 220V L30 45	60 W
911401747213	BVP353 32LED RGBNW 220V L30 45 DMX	60 W
911401748733	BVP354 96LED RGBWW 220V L40 10 DMX	200 W
911401748743	BVP354 96LED RGBNW 220V L40 10 DMX	200 W
911401748853	BVP354 96LED 30K 220V L40 30	200 W
911401748903	BVP354 96LED RGB 220V L40 30 DMX	200 W
911401748913	BVP354 96LED RGBWW 220V L40 30 DMX	200 W
911401748943	BVP354 96LED 30K 220V L40 45	200 W
911401749013	BVP354 96LED RGBNW 220V L40 45 DMX	200 W
911401749103	BVP354 120LED RGBNW 220V L50 10 DMX	240 W
911401749123	BVP354 120LED 30K 220V L50 15	240 W
911401749223	BVP354 120LED 40K 220V L50 30	240 W
911401749283	BVP354 120LED RGBNW 220V L50 30 DMX	240 W
911401749303	BVP354 120LED 30K 220V L50 45	240 W
911401749363	BVP354 120LED RGBWW 220V L50 45 DMX	240 W
911401749373	BVP354 120LED RGBNW 220V L50 45 DMX	240 W
911401749453	BVP354 144LED RGBWW 220V L57 10 DMX	300 W
911401749463	BVP354 144LED RGBNW 220V L57 10 DMX	300 W
911401749553	BVP354 144LED RGBNW 220V L57 15 DMX	300 W
911401749573	BVP354 144LED 30K 220V L57 30	300 W
911401749643	BVP354 144LED RGBNW 220V L57 30 DMX	300 W
911401749653	BVP354 144LED 27K 220V L57 45	300 W
911401749693	BVP354 144LED 30K 220V L57 45 DMX	300 W
911401749723	BVP354 144LED RGBWW 220V L57 45 DMX	300 W
911401749733	BVP354 144LED RGBNW 220V L57 45 DMX	300 W
911401748313	BVP353 72LED 30K 220V L57 10	150 W
911401748323	BVP353 72LED 40K 220V L57 10	150 W
911401748373	BVP353 72LED RGBWW 220V L57 10 DMX	150 W
911401748383	BVP353 72LED RGBNW 220V L57 10 DMX	150 W
911401748393	BVP353 72LED 27K 220V L57 15	150 W
911401748413	BVP353 72LED 40K 220V L57 15	150 W
911401748463	BVP353 72LED RGBWW 220V L57 15 DMX	150 W
911401748473	BVP353 72LED RGBNW 220V L57 15 DMX	150 W
911401748483	BVP353 72LED 27K 220V L57 30	150 W
911401748503	BVP353 72LED 40K 220V L57 30	150 W
911401748553	BVP353 72LED RGBWW 220V L57 30 DMX	150 W
911401748563	BVP353 72LED RGBNW 220V L57 30 DMX	150 W
911401748573	BVP353 72LED 27K 220V L57 45	150 W
911401748583	BVP353 72LED 30K 220V L57 45	150 W
911401748643	BVP353 72LED RGBWW 220V L57 45 DMX	150 W
911401748653	BVP353 72LED RGBNW 220V L57 45 DMX	150 W
911401746153	BVP353 18LED 30K 220V L21 10	40 W
911401746203	BVP353 18LED RGB 220V L21 10 DMX	40 W
911401746223	BVP353 20LED RGBNW 220V L21 10 DMX	40 W
911401746243	BVP353 18LED 30K 220V L21 15	40 W
911401746313	BVP353 20LED RGBNW 220V L21 15 DMX	40 W
911401746343	BVP353 18LED 40K 220V L21 30	40 W
911401746363	BVP353 18LED 30K 220V L21 30 DMX	40 W
911401746403	BVP353 20LED RGBNW 220V L21 30 DMX	40 W

Order Code	Full Product Name	Mức tiêu thụ điện
911401746413	BVP353 18LED 27K 220V L21 45	40 W
911401746423	BVP353 18LED 30K 220V L21 45	40 W
911401746473	BVP353 18LED RGB 220V L21 45 DMX	40 W
911401745423	BVP353 12LED 27K 220V L15 10	24 W
911401745433	BVP353 12LED 30K 220V L15 10	24 W
911401745443	BVP353 12LED 40K 220V L15 10	24 W
911401745453	BVP353 12LED 27K 220V L15 10 DMX	24 W
911401745463	BVP353 12LED 30K 220V L15 10 DMX	24 W
911401745483	BVP353 12LED RGB 220V L15 10 DMX	24 W
911401745493	BVP353 12LED RGBWW 220V L15 10 DMX	24 W
911401745503	BVP353 12LED RGBNW 220V L15 10 DMX	24 W
911401745513	BVP353 12LED 27K 220V L15 15	24 W
911401745523	BVP353 12LED 30K 220V L15 15	24 W
911401745533	BVP353 12LED 40K 220V L15 15	24 W
911401745553	BVP353 12LED 30K 220V L15 15 DMX	24 W
911401745583	BVP353 12LED RGBWW 220V L15 15 DMX	24 W
911401745603	BVP353 12LED 27K 220V L15 30	24 W
911401745613	BVP353 12LED 30K 220V L15 30	24 W
911401745623	BVP353 12LED 40K 220V L15 30	24 W
911401745683	BVP353 12LED RGBNW 220V L15 30 DMX	24 W
911401745693	BVP353 12LED 27K 220V L15 45	24 W
911401745703	BVP353 12LED 30K 220V L15 45	24 W
911401745713	BVP353 12LED 40K 220V L15 45	24 W
911401745733	BVP353 12LED 30K 220V L15 45 DMX	24 W
911401745753	BVP353 12LED RGB 220V L15 45 DMX	24 W
911401745763	BVP353 12LED RGBWW 220V L15 45 DMX	24 W
911401745773	BVP353 12LED RGBNW 220V L15 45 DMX	24 W
911401747233	BVP353 36LED 30K 220V L35 10	80 W
911401747243	BVP353 36LED 40K 220V L35 10	80 W
911401747293	BVP353 36LED RGBWW 220V L35 10 DMX	80 W
911401747303	BVP353 36LED RGBNW 220V L35 10 DMX	80 W
911401747333	BVP353 36LED 40K 220V L35 15	80 W
911401747393	BVP353 36LED RGBNW 220V L35 15 DMX	80 W
911401747403	BVP353 36LED 27K 220V L35 30	80 W
911401747423	BVP353 36LED 40K 220V L35 30	80 W
911401747443	BVP353 36LED 30K 220V L35 30 DMX	80 W
911401747483	BVP353 36LED RGBNW 220V L35 30 DMX	80 W
911401747493	BVP353 36LED 27K 220V L35 45	80 W
911401747563	BVP353 36LED RGBWW 220V L35 45 DMX	80 W
911401747573	BVP353 36LED RGBNW 220V L35 45 DMX	80 W
911401746513	BVP353 24LED 30K 220V L24 10	50 W
911401746523	BVP353 24LED 40K 220V L24 10	50 W
911401746563	BVP353 24LED RGB 220V L24 10 DMX	50 W
911401746583	BVP353 24LED RGBNW 220V L24 10 DMX	50 W
911401746593	BVP353 24LED 27K 220V L24 15	50 W
911401746603	BVP353 24LED 30K 220V L24 15	50 W
911401746613	BVP353 24LED 40K 220V L24 15	50 W
911401746673	BVP353 24LED RGBNW 220V L24 15 DMX	50 W
911401746693	BVP353 24LED 30K 220V L24 30	50 W
911401746743	BVP353 24LED RGB 220V L24 30 DMX	50 W
911401746753	BVP353 24LED RGBWW 220V L24 30 DMX	50 W
911401746763	BVP353 24LED RGBNW 220V L24 30 DMX	50 W

Order Code	Full Product Name	Mức tiêu thụ điện
911401746773	BVP353 24LED 27K 220V L24 45	50 W
911401746783	BVP353 24LED 30K 220V L24 45	50 W
911401746793	BVP353 24LED 40K 220V L24 45	50 W
911401746853	BVP353 24LED RGBNW 220V L24 45 DMX	50 W
911401747943	BVP353 60LED 27K 220V L50 10	120 W
911401747953	BVP353 60LED 30K 220V L50 10	120 W
911401748023	BVP353 60LED RGBNW 220V L50 10 DMX	120 W
911401748093	BVP353 60LED RGB 220V L50 15 DMX	120 W
911401748113	BVP353 60LED RGBNW 220V L50 15 DMX	120 W
911401748123	BVP353 60LED 27K 220V L50 30	120 W
911401748133	BVP353 60LED 30K 220V L50 30	120 W
911401748143	BVP353 60LED 40K 220V L50 30	120 W
911401748203	BVP353 60LED RGBNW 220V L50 30 DMX	120 W
911401748213	BVP353 60LED 27K 220V L50 45	120 W
911401748233	BVP353 60LED 40K 220V L50 45	120 W
911401748283	BVP353 60LED RGBWW 220V L50 45 DMX	120 W
911401748293	BVP353 60LED RGBNW 220V L50 45 DMX	120 W
911401745823	BVP353 16LED 30K 220V L18 10 DMX	30 W
911401745863	BVP353 16LED RGBNW 220V L18 10 DMX	30 W
911401745883	BVP353 16LED 30K 220V L18 15	30 W
911401745893	BVP353 16LED 40K 220V L18 15	30 W
911401745933	BVP353 15LED RGB 220V L18 15 DMX	30 W

Order Code	Full Product Name	Mức tiêu thụ điện
911401745973	BVP353 16LED 30K 220V L18 30	30 W
911401746113	BVP353 15LED RGB 220V L18 45 DMX	30 W
911401746133	BVP353 16LED RGBNW 220V L18 45 DMX	30 W
911401749763	BVP355 216LED 40K 220V L57 10	450 W
911401749813	BVP355 216LED RGBWW 220V L57 10 DMX	450 W
911401749913	BVP355 216LED RGBNW 220V L57 15 DMX	450 W
911401750023	BVP355 216LED 30K 220V L57 45	450 W
911401750093	BVP355 216LED RGBNW 220V L57 45 DMX	450 W
911401750123	BVP355 180LED 40K 220V L50 10	360 W
911401750213	BVP355 180LED 40K 220V L50 15	360 W
911401750273	BVP355 180LED RGBNW 220V L50 15 DMX	360 W
911401750363	BVP355 180LED RGBNW 220V L50 30 DMX	360 W
911401750393	BVP355 180LED 40K 220V L50 45	360 W
911401747653	BVP353 48LED RGBWW 220V L40 10 DMX	100 W
911401747663	BVP353 48LED RGBNW 220V L40 10 DMX	100 W
911401747693	BVP353 48LED 40K 220V L40 15	100 W
911401747753	BVP353 48LED RGBNW 220V L40 15 DMX	100 W
911401747783	BVP353 48LED 40K 220V L40 30	100 W
911401747843	BVP353 48LED RGBNW 220V L40 30 DMX	100 W
911401747873	BVP353 48LED 40K 220V L40 45	100 W
911401747933	BVP353 48LED RGBNW 220V L40 45 DMX	100 W

Điều khiển và điều chỉnh độ sáng

Order Code	Full Product Name	Có thể điều chỉnh độ sáng
911401746873	BVP353 30LED 30K 220V L30 10	Không
911401746933	BVP353 32LED RGBWW 220V L30 10 DMX	Có
911401746943	BVP353 32LED RGBNW 220V L30 10 DMX	Có
911401746973	BVP353 30LED 40K 220V L30 15	Không
911401746983	BVP353 30LED 27K 220V L30 15 DMX	Có
911401747013	BVP353 30LED RGB 220V L30 15 DMX	Có
911401747033	BVP353 32LED RGBNW 220V L30 15 DMX	Có
911401747053	BVP353 30LED 30K 220V L30 30	Không
911401747103	BVP353 30LED RGB 220V L30 30 DMX	Có
911401747113	BVP353 32LED RGBWW 220V L30 30 DMX	Có
911401747133	BVP353 30LED 27K 220V L30 45	Không
911401747143	BVP353 30LED 30K 220V L30 45	Không
911401747213	BVP353 32LED RGBNW 220V L30 45 DMX	Có
911401748733	BVP354 96LED RGBWW 220V L40 10 DMX	Có
911401748743	BVP354 96LED RGBNW 220V L40 10 DMX	Có
911401748853	BVP354 96LED 30K 220V L40 30	Không
911401748903	BVP354 96LED RGB 220V L40 30 DMX	Có
911401748913	BVP354 96LED RGBWW 220V L40 30 DMX	Có
911401748943	BVP354 96LED 30K 220V L40 45	Không
911401749013	BVP354 96LED RGBNW 220V L40 45 DMX	Có
911401749103	BVP354 120LED RGBNW 220V L50 10 DMX	Có
911401749123	BVP354 120LED 30K 220V L50 15	Không
911401749223	BVP354 120LED 40K 220V L50 30	Không
911401749283	BVP354 120LED RGBNW 220V L50 30 DMX	Có
911401749303	BVP354 120LED 30K 220V L50 45	Không
911401749363	BVP354 120LED RGBWW 220V L50 45 DMX	Có

Order Code	Full Product Name	Có thể điều chỉnh độ sáng
911401749373	BVP354 120LED RGBNW 220V L50 45 DMX	Có
911401749453	BVP354 144LED RGBWW 220V L57 10 DMX	Có
911401749463	BVP354 144LED RGBNW 220V L57 10 DMX	Có
911401749553	BVP354 144LED RGBNW 220V L57 15 DMX	Có
911401749573	BVP354 144LED 30K 220V L57 30	Không
911401749643	BVP354 144LED RGBNW 220V L57 30 DMX	Có
911401749653	BVP354 144LED 27K 220V L57 45	Không
911401749693	BVP354 144LED 30K 220V L57 45 DMX	Có
911401749723	BVP354 144LED RGBWW 220V L57 45 DMX	Có
911401749733	BVP354 144LED RGBNW 220V L57 45 DMX	Có
911401748313	BVP353 72LED 30K 220V L57 10	Không
911401748323	BVP353 72LED 40K 220V L57 10	Không
911401748373	BVP353 72LED RGBWW 220V L57 10 DMX	Có
911401748383	BVP353 72LED RGBNW 220V L57 10 DMX	Có
911401748393	BVP353 72LED 27K 220V L57 15	Không
911401748413	BVP353 72LED 40K 220V L57 15	Không
911401748463	BVP353 72LED RGBWW 220V L57 15 DMX	Có
911401748473	BVP353 72LED RGBNW 220V L57 15 DMX	Có
911401748483	BVP353 72LED 27K 220V L57 30	Không
911401748503	BVP353 72LED 40K 220V L57 30	Không
911401748553	BVP353 72LED RGBWW 220V L57 30 DMX	Có
911401748563	BVP353 72LED RGBNW 220V L57 30 DMX	Có
911401748573	BVP353 72LED 27K 220V L57 45	Không
911401748583	BVP353 72LED 30K 220V L57 45	Không
911401748643	BVP353 72LED RGBWW 220V L57 45 DMX	Có
911401748653	BVP353 72LED RGBNW 220V L57 45 DMX	Có

Order Code	Full Product Name	Có thể điều chỉnh độ sáng
911401746153	BVP353 18LED 30K 220V L21 10	Không
911401746203	BVP353 18LED RGB 220V L21 10 DMX	Có
911401746223	BVP353 20LED RGBNW 220V L21 10 DMX	Có
911401746243	BVP353 18LED 30K 220V L21 15	Không
911401746313	BVP353 20LED RGBNW 220V L21 15 DMX	Có
911401746343	BVP353 18LED 40K 220V L21 30	Không
911401746363	BVP353 18LED 30K 220V L21 30 DMX	Có
911401746403	BVP353 20LED RGBNW 220V L21 30 DMX	Có
911401746413	BVP353 18LED 27K 220V L21 45	Không
911401746423	BVP353 18LED 30K 220V L21 45	Không
911401746473	BVP353 18LED RGB 220V L21 45 DMX	Có
911401745423	BVP353 12LED 27K 220V L15 10	Không
911401745433	BVP353 12LED 30K 220V L15 10	Không
911401745443	BVP353 12LED 40K 220V L15 10	Không
911401745453	BVP353 12LED 27K 220V L15 10 DMX	Có
911401745463	BVP353 12LED 30K 220V L15 10 DMX	Có
911401745483	BVP353 12LED RGB 220V L15 10 DMX	Có
911401745493	BVP353 12LED RGBWW 220V L15 10 DMX	Có
911401745503	BVP353 12LED RGBNW 220V L15 10 DMX	Có
911401745513	BVP353 12LED 27K 220V L15 15	Không
911401745523	BVP353 12LED 30K 220V L15 15	Không
911401745533	BVP353 12LED 40K 220V L15 15	Không
911401745553	BVP353 12LED 30K 220V L15 15 DMX	Có
911401745583	BVP353 12LED RGBWW 220V L15 15 DMX	Có
911401745603	BVP353 12LED 27K 220V L15 30	Không
911401745613	BVP353 12LED 30K 220V L15 30	Không
911401745623	BVP353 12LED 40K 220V L15 30	Không
911401745683	BVP353 12LED RGBNW 220V L15 30 DMX	Có
911401745693	BVP353 12LED 27K 220V L15 45	Không
911401745703	BVP353 12LED 30K 220V L15 45	Không
911401745713	BVP353 12LED 40K 220V L15 45	Không
911401745733	BVP353 12LED 30K 220V L15 45 DMX	Có
911401745753	BVP353 12LED RGB 220V L15 45 DMX	Có
911401745763	BVP353 12LED RGBWW 220V L15 45 DMX	Có
911401745773	BVP353 12LED RGBNW 220V L15 45 DMX	Có
911401747233	BVP353 36LED 30K 220V L35 10	Không
911401747243	BVP353 36LED 40K 220V L35 10	Không
911401747293	BVP353 36LED RGBWW 220V L35 10 DMX	Có
911401747303	BVP353 36LED RGBNW 220V L35 10 DMX	Có
911401747333	BVP353 36LED 40K 220V L35 15	Không
911401747393	BVP353 36LED RGBNW 220V L35 15 DMX	Có
911401747403	BVP353 36LED 27K 220V L35 30	Không
911401747423	BVP353 36LED 40K 220V L35 30	Không
911401747443	BVP353 36LED 30K 220V L35 30 DMX	Có
911401747483	BVP353 36LED RGBNW 220V L35 30 DMX	Có
911401747493	BVP353 36LED 27K 220V L35 45	Không
911401747563	BVP353 36LED RGBWW 220V L35 45 DMX	Có
911401747573	BVP353 36LED RGBNW 220V L35 45 DMX	Có
911401746513	BVP353 24LED 30K 220V L24 10	Không
911401746523	BVP353 24LED 40K 220V L24 10	Không
911401746563	BVP353 24LED RGB 220V L24 10 DMX	Có
911401746583	BVP353 24LED RGBNW 220V L24 10 DMX	Có

Order Code	Full Product Name	Có thể điều chỉnh độ sáng
911401746593	BVP353 24LED 27K 220V L24 15	Không
911401746603	BVP353 24LED 30K 220V L24 15	Không
911401746613	BVP353 24LED 40K 220V L24 15	Không
911401746673	BVP353 24LED RGBNW 220V L24 15 DMX	Có
911401746693	BVP353 24LED 30K 220V L24 30	Không
911401746743	BVP353 24LED RGB 220V L24 30 DMX	Có
911401746753	BVP353 24LED RGBWW 220V L24 30 DMX	Có
911401746763	BVP353 24LED RGBNW 220V L24 30 DMX	Có
911401746773	BVP353 24LED 27K 220V L24 45	Không
911401746783	BVP353 24LED 30K 220V L24 45	Không
911401746793	BVP353 24LED 40K 220V L24 45	Không
911401746853	BVP353 24LED RGBNW 220V L24 45 DMX	Có
911401747943	BVP353 60LED 27K 220V L50 10	Không
911401747953	BVP353 60LED 30K 220V L50 10	Không
911401748023	BVP353 60LED RGBNW 220V L50 10 DMX	Có
911401748093	BVP353 60LED RGB 220V L50 15 DMX	Có
911401748113	BVP353 60LED RGBNW 220V L50 15 DMX	Có
911401748123	BVP353 60LED 27K 220V L50 30	Không
911401748133	BVP353 60LED 30K 220V L50 30	Không
911401748143	BVP353 60LED 40K 220V L50 30	Không
911401748203	BVP353 60LED RGBNW 220V L50 30 DMX	Có
911401748213	BVP353 60LED 27K 220V L50 45	Không
911401748233	BVP353 60LED 40K 220V L50 45	Không
911401748283	BVP353 60LED RGBWW 220V L50 45 DMX	Có
911401748293	BVP353 60LED RGBNW 220V L50 45 DMX	Có
911401745823	BVP353 16LED 30K 220V L18 10 DMX	Có
911401745863	BVP353 16LED RGBNW 220V L18 10 DMX	Có
911401745883	BVP353 16LED 30K 220V L18 15	Không
911401745893	BVP353 16LED 40K 220V L18 15	Không
911401745933	BVP353 15LED RGB 220V L18 15 DMX	Có
911401745973	BVP353 16LED 30K 220V L18 30	Không
911401746113	BVP353 15LED RGB 220V L18 45 DMX	Có
911401746133	BVP353 16LED RGBNW 220V L18 45 DMX	Có
911401749763	BVP355 216LED 40K 220V L57 10	Không
911401749813	BVP355 216LED RGBWW 220V L57 10 DMX	Có
911401749913	BVP355 216LED RGBNW 220V L57 15 DMX	Có
911401750023	BVP355 216LED 30K 220V L57 45	Không
911401750093	BVP355 216LED RGBNW 220V L57 45 DMX	Có
911401750123	BVP355 180LED 40K 220V L50 10	Không
911401750213	BVP355 180LED 40K 220V L50 15	Không
911401750273	BVP355 180LED RGBNW 220V L50 15 DMX	Có
911401750363	BVP355 180LED RGBNW 220V L50 30 DMX	Có
911401750393	BVP355 180LED 40K 220V L50 45	Không
911401747653	BVP353 48LED RGBWW 220V L40 10 DMX	Có
911401747663	BVP353 48LED RGBNW 220V L40 10 DMX	Có
911401747693	BVP353 48LED 40K 220V L40 15	Không
911401747753	BVP353 48LED RGBNW 220V L40 15 DMX	Có
911401747783	BVP353 48LED 40K 220V L40 30	Không
911401747843	BVP353 48LED RGBNW 220V L40 30 DMX	Có
911401747873	BVP353 48LED 40K 220V L40 45	Không
911401747933	BVP353 48LED RGBNW 220V L40 45 DMX	Có

